

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH TÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 194/2020/HS-ST

Ngày: 17/9/2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH TÂN, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Bình Thiện.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Võ Thị Tuyết.

- Ông Nguyễn Văn Dũng.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Phan Thị Thanh Vân – Thư ký Tòa án nhân dân quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Mã Văn Thuận – Kiểm sát viên.

Ngày 17/9/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 190/2020/TLST-HS ngày 06/8/2020, đối với bị cáo:

Nguyễn Danh Thùy Trâm A; Sinh năm: 2001 tại V; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp Cây Gừa, xã A, huyện H, tỉnh Bạc Liêu; chỗ ở: 26/1 đường Cây Cám, phường B, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh; Giới tính: Nữ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Khmer; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 6/12; Nghề nghiệp: Không; con ông Nguyễn Thanh C và bà Danh Thị D; Hoàn cảnh gia đình: chưa có chồng con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt ngày 07/4/2020; tạm giữ ngày 07/4/2020, tạm giam ngày 13/4/2020; (*Có mặt*).

Những người tham gia tổ tụng:

Bi hai: Bà Đinh Thị Thanh U, sinh năm: 1977.

Nơi cư trú: 221/23 Vườn Lài, phường P, quận K, Thành phố Hồ chí Minh;
(*Vắng mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ ngày 07/4/2020, đối tượng Lý (không rõ nhân thân) điều khiển xe mô tô (không rõ biển đăng ký) chở Nguyễn Danh Thùy Trâm A đi chơi. Khi đến trước nhà số 126 đường số 4, khu phố 3, phường A, quận B,

Thành phố Hồ Chí Minh thì Lý và Trâm A nhìn thấy chị Đinh Thị Thanh U đang điều khiển xe mô tô biển số 62L1-200.57 trong túi quần bên trái chị U lộ ra một chiếc điện thoại di động thì Lý kêu Trâm A giật điện thoại này, Trâm A đồng ý. Lý điều khiển xe mô tô áp sát vào bên trái xe của chị U để Trâm A dùng tay phải giật chiếc điện thoại OPPO F9 của chị U thì Lý tăng ga cùng nhau tẩu thoát. Chị U tri hô “Cướp, cướp, ...” và đuổi theo đến trước nhà số 3/11 đường X, phường A thì Lý và Trâm A bị ngã xe nên người dân bắt giữ được Trâm A cùng vật chứng, đưa về Công an phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Vụ việc được chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận B thụ lý điều tra theo thẩm quyền. Riêng đối tượng Lý điều khiển xe mô tô chạy thoát.

Vật chứng thu giữ, tạm giữ của vụ án:

- 01 chiếc điện thoại di động hiệu OPPO F9 màu tím 84Gb.

- 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung J7 thu giữ của bị cáo Trâm A. Trâm A dùng vào việc liên lạc gia đình không liên quan đến vụ án nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị can có bà Danh Thị D mẹ bị cáo nhận thay với sự đồng ý của bị cáo.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 724/KL-HĐĐGTTHS ngày 26/5/2020 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự quận Bình Tân kết luận chiếc điện thoại di động OPPO F9 màu tím 84Gb bị chiếm đoạt có trị giá 2.700.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại bà Đinh Thị Thanh U đã nhận lại điện thoại và không bị thiệt hại gì khác nên không có yêu cầu bồi thường gì khác.

Cáo trạng số 192/CT-VKS ngày 30/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân truy tố bị cáo Nguyễn Danh Thùy Trâm A về tội "Cướp giật tài sản" theo điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo đồng ý với kết luận định giá tài sản và khai nhận hành vi như nội dung Cáo trạng truy tố bị cáo.

Kiểm sát viên – Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 tuyên bố bị cáo Nguyễn Danh Thùy Trâm A đã phạm vào tội “Cướp giật tài sản” và đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Danh Thùy Trâm A hình phạt tù giam có thời hạn từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm 06 tháng tù.

- Về hình phạt bổ sung, các biện pháp tư pháp, trách nhiệm bồi thường thiệt hại, Đại diện Viện kiểm sát không đề nghị xem xét.

- Về xử lý vật chứng:

- + 01 chiếc điện thoại di động hiệu OPPO F9 màu tím 84Gb.

- + 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung J7.

Tất cả các tài sản trên Cơ quan điều tra đã trả lại cho các chủ sở hữu nên Đại diện Viện kiểm sát không đề nghị xem xét.

Bị cáo Trâm A không tranh luận với quan điểm giải quyết vụ án của của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân và nói lời sau cùng: đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, tội danh và các quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra - Công an quận B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận B, Kiểm sát viên. Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa là khách quan, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, vật chứng cùng các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập trong vụ án do đó có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 07 giờ ngày 07/4/2020, tại trước nhà số 126 đường số 4, khu phố 3, phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh bị cáo Nguyễn Danh Thùy Trâm A và đối tượng Lý (không rõ lai lịch) đã có hành vi điều khiển xe mô tô (không rõ biển đăng ký) áp sát bên trái xe của bà Đinh Thị Thanh U để Trâm A dùng tay phải giật chiếc điện thoại hiệu OPPO F9 màu tím 84Gb có trị giá 2.700.000 đồng của bà U rồi tăng ga tẩu thoát, khi đến số 3/11 đường Gò Xoài, phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh thì bị quần chúng nhân dân bắt giữ, còn Lý bỏ chạy tẩu thoát.

Bị cáo phạm tội cướp giật tài sản với thủ đoạn dùng xe gắn máy áp sát bị hại, nhanh chóng giật tài sản và nhanh chóng tẩu thoát là thuộc trường hợp dùng thủ đoạn nguy hiểm quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Do đó, các Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận B, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận B truy tố bị cáo về tội "Cướp giật tài sản" theo điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng thẩm quyền, đúng trình tự, thủ tục luật định và ý kiến phát biểu tại phiên tòa của Kiểm sát viên - Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận B đánh giá nội dung vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội "Cướp giật tài sản" theo điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Về hình phạt: Thời điểm phạm tội bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý. Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, khá táo bạo, liều lĩnh và xem thường pháp luật, đã lợi dụng sự sơ hở của người khác chiếm đoạt trái phép tài sản một cách công khai ngay trên đường phố giữa ban ngày là không những trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân mà còn có thể gây ảnh hưởng đến tính mạng, sức khỏe của

người khác được pháp luật bảo vệ và gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo nhận thức được việc làm của mình là sai và vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự trong vụ án này với mức án tương xứng.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản chiếm đoạt đã được thu hồi và trả lại cho người bị hại, bị hại cũng không có yêu cầu bồi thường thiệt hại gì khác nên cần xem xét áp dụng các điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

[3] Về hình phạt bổ sung, các biện pháp tư pháp: bị cáo thực hiện hành vi phạm tội nhằm thu lợi bất chính nhưng chưa chiếm đoạt được tài sản, tài sản chiếm đoạt đã được thu hồi và trả lại cho người bị hại và bị cáo có hoàn cảnh kinh tế không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng:

- 01 chiếc điện thoại di động hiệu OPPO F9 màu tím 84Gb.
- 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung J7.

Tất cả các tài sản trên Cơ quan điều tra đã trả lại cho các chủ sở hữu nên ghi nhận.

[5] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Bị hại được triệu tập hợp lệ nhưng xin vắng mặt tại phiên tòa và không có yêu cầu gì khác trong quá trình điều tra, truy tố nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Đối với đối tượng Lý là người giết tài sản quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận B tiếp tục xác minh truy tìm khi nào bắt được xử lý sau.

[7] Về án phí: bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Danh Thùy Trâm A** phạm tội "Cướp giật tài sản".

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Danh Thùy Trâm A** 03 năm 06 tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 07/4/2020.

2/ Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Danh Thùy Trâm A phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3/ Kiến nghị Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận B tiếp tục điều tra làm rõ đối tượng tên Lý (không rõ lai lịch) là người đã cùng bị cáo Trâm A

“Cướp giết tài sản”, khi nào phát hiện, truy tìm được thì xem xét, xử lý theo quy định của pháp luật.

4/ Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày tuyên án; bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày được tính từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- VKSND TP.HCM;
- VKSND Q.Bình Tân;
- CQĐTCA Q.Bình Tân;
- CQ THAHSCA Q.Bình Tân;
- NTG CA Q.Bình Tân;
- Phòng PC64- CATPHCM;
- Sở Tư pháp;
- Chi cục THADS Q.Bình Tân;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án –Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trương Bình Thiện